

Bản tin chứng khoán

Trong số này

Nhận định **P.1**

Bộ lọc CP **P.2**

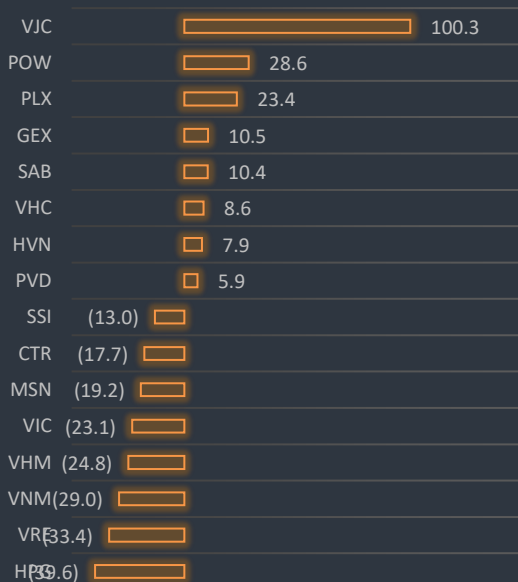
GD CP Ngân Hàng **P.3**

Kết quả kinh doanh **P.5**

Độ rộng thị trường



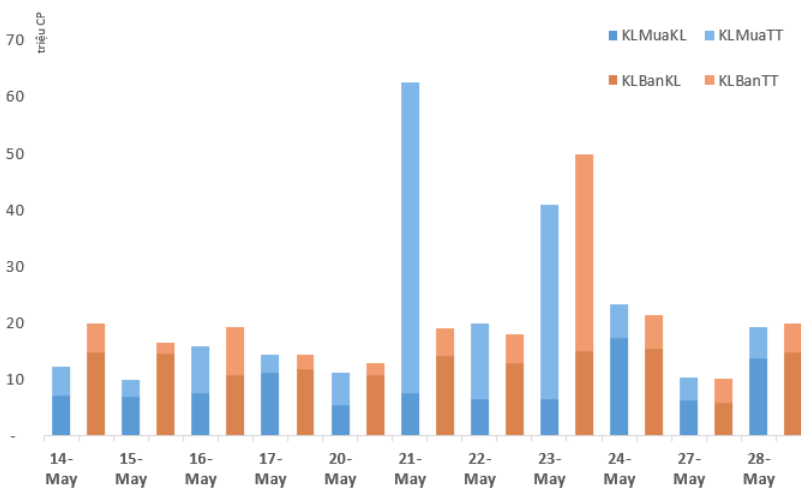
Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)



Thị trường giao dịch trong ngày với một kịch bản chung như thường lệ là kéo mạnh đầu phiên để tiếp nối lực cầu mạnh hôm trước, sau đó suy yếu dần chuyển sang giảm. Một khoảnh khắc vụt sáng vào gần cuối phiên chiều là điểm khác lạ và có thể đây là động thái kéo lên để chuẩn bị vào phiên ATC. Đây là ngày cơ cấu danh mục của quỹ iShare MSCI Frontier 100 ETF và điều này khiến thị trường có những biến động mạnh trong giờ giao dịch định kỳ. Có thời điểm Vnindex mất gần 20 điểm nhưng đóng cửa các lệnh mua bán vẫn cân bằng.

Dù là một phiên giảm tương đối hơn -3 điểm nhưng thị trường chung không quá xấu và thậm chí số cổ phiếu xanh đỏ là tương đương nhau. Lực cầu tham gia cũng khá sôi động và hướng trọng tâm vào từng nhóm ngành có tin hỗ trợ. Giá dầu đang điều chỉnh trở lại và nhóm ngành hàng không trở nên hấp dẫn với **VJC (+3.7%), HVN (+3.7%)** tăng tốt nhất trong nhóm blue chip.

Khối ngoại trong ngày giao dịch nổi bật ở giao dịch thỏa thuận với các lệnh lớn sang tay. Ở giao dịch khớp lệnh khối ngoại mua ròng mạnh **VJC (100 tỷ đồng), POW (28.6 tỷ), PLX (23.4 tỷ)**. Phía bán ròng nhiều nhất là **HPG(-39.6 tỷ), VRE(-33.4 tỷ), VNM(-29 tỷ), VHM(-24.8 tỷ)**



Vnindex 972

▼ -3.14 (-0.32%)

Biến động Big Cap

CP	Vốn hóa	Giá	%
VJC	67,701	125.0	3.73
HVN	58,150	45.0	3.69
BHN	24,664	106.4	2.70
PNJ	18,086	108.3	2.17
PLX	78,104	67.4	2.12
POW	37,470	16.0	1.27
MWG	39,084	88.2	0.57
NVL	54,831	58.5	0.34
MBB	46,126	21.4	0.23
GAS	206,515	107.9	0.19
KDH	12,814	31.0	-
HNG	13,657	15.4	-
ROS	17,255	30.4	-
VCB	249,978	67.4	-
STB	21,283	11.8	-
BVH	53,478	76.3	-
DHG	15,153	115.9	(0.17)
HDB	26,389	26.9	(0.19)
TPB	20,201	23.8	(0.21)
TCB	80,771	23.1	(0.22)
HPG	68,071	32.1	(0.47)
SSI	12,831	25.2	(0.59)
VIC	363,845	114.0	(0.87)
FPT	27,518	44.9	(0.88)
BID	110,425	32.3	(0.92)
CTG	78,191	21.0	(0.94)
VHM	279,684	83.5	(1.07)
VPB	45,450	18.5	(1.33)
VNM	229,866	132.0	(1.49)
MSN	101,194	87.0	(1.58)
VRE	80,577	34.6	(1.84)
SAB	166,733	260.0	(1.89)
EIB	22,130	18.0	(2.17)



Chỉ số Vnindex đang củng cố quanh 970 và trượt trên đường EMA 200. Thanh khoản dù khá thấp nhưng thị trường không có biểu hiện suy yếu nhiều và vẫn có nhiều cơ hội cho các nhà đầu tư lướt sóng ngắn hạn. Các nhóm cổ phiếu dầu khí giữ giá tốt nhưng đang có dấu hiệu suy yếu dần, bên cạnh nhóm cao su đang nổi lên như PHR, DPR, TRC. Cổ phiếu khu công nghiệp đang lan tỏa sang các cổ phiếu trong ngành chưa tăng nhiều như SZL, TIP, KBC ... Nhóm ngành ngân hàng vẫn đang trong trạng thái tích lũy và chỉ có một số cổ phiếu như STB, TCB, BID đang phục hồi.

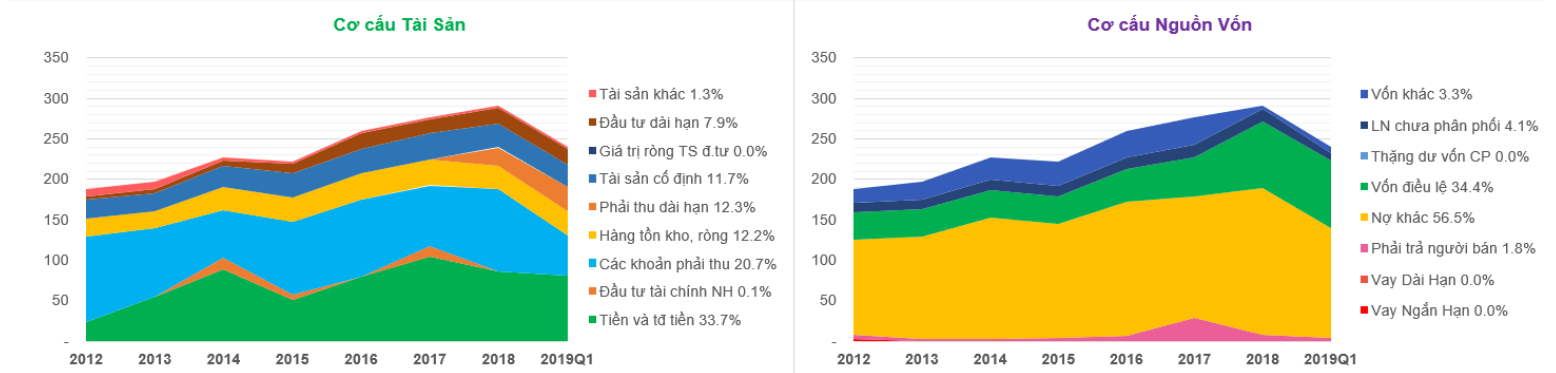
Cổ phiếu quan tâm:

Ticker	Close	% so với tuần trước	Xu hướng	Hỗ trợ	Kháng Cự	Vùng mua	Close / Support
TCM	29.2	1.7%	Tăng	30	33	29-30	-2.7%
VRE	34.6	-3.9%	Tăng	35	38	34-35	-1.1%
ACB	28.9	-1.7%	Đi ngang	29	31.5	28-29	-0.3%
BID	32.3	-2.1%	Đi ngang	32	34	30-32	0.9%
MBB	21.4	0.2%	Đi ngang	21	22.3	20-21	1.7%
STB	11.8	-2.5%	Đi ngang	11.6	13	11.5-12	1.7%
GAS	107.9	-3.2%	Tăng	106	112	105-107	1.8%
FPT	44.9	-2.3%	Tăng	44	47	42-44	1.9%
SSI	25.2	-3.1%	Giảm	24.7	27	24-25	2.0%
HCM	24.6	-3.7%	Đi ngang	24	28	23-24	2.3%
CTG	21.0	-1.4%	Đi ngang	20.5	22.1	20-21	2.4%
VCB	67.4	-0.4%	Tăng	65.5	68.5	65-66	2.9%
MWG	88.2	1.7%	Đi ngang	83.5	90	82-84	5.6%
PHR	62.0	5.4%	Tăng	58	70	58-60	6.9%
TIP	21.7	10.7%	Tăng	20	25	20-21	8.5%
VJC	125.0	5.2%	Đi ngang	115	130	115-117	8.7%
PLX	67.4	2.7%	Tăng	61	70	61-63	10.5%
PNJ	108.3	1.8%	Tăng	98	112	98 - 100	10.5%
PVS	24.4	-2.0%	Tăng	22	28	20-22	10.9%
STK	25.2	0.8%	Tăng	22	28	20-22	14.5%

Tin doanh nghiệp

TV3 - Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng điện 3 - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) thông báo sẽ tổ chức đấu giá bán cổ phần TV3 do Tập đoàn điện lực Việt Nam (EVN) sở hữu. Số lượng cổ phần bán đấu giá là hơn 4 triệu đơn vị, tương đương với 48,78% vốn điều lệ. Giá khởi điểm là 76.700 đồng/cổ phần, tương ứng với mức định giá gần 635 tỷ đồng. Thời gian tổ chức đấu giá dự kiến lúc 8h30 ngày 25/6 tại HNX.

Cơ cấu tài chính của TV3



Tổng hợp kết quả kinh doanh Q1.2019

(tỷ VND)	Doanh Thu Q1.2018	Lợi Nhuận Q1.2018	Doanh thu Q1.2019	% Doanh thu	Lợi nhuận Q1.2019	% Lợi Nhuận
Bán lẻ	36,100	1,006	38,642	7.0%	1,214	20.7%
Bảo hiểm		920			936	1.7%
Bất động sản	64,033	8,405	57,196	-10.7%	8,196	-2.5%
Công nghệ Thông tin	8,091	587	7,818	-3.4%	685	16.7%
Dầu khí	64,807	1,108	87,698	35.3%	2,115	90.9%
Dịch vụ tài chính	6,044	2,026	3,942	-34.8%	1,104	-45.5%
Điện, nước & xăng dầu khí đốt	63,504	5,989	65,451	3.1%	6,379	6.5%
Du lịch và Giải trí	43,495	2,872	45,408	4.4%	3,044	6.0%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	45,816	5,344	45,061	-1.6%	5,364	0.4%
Hàng cá nhân & Gia dụng	27,203	1,259	27,007	-0.7%	1,317	4.6%
Hóa chất	20,253	1,871	24,831	22.6%	1,276	-31.8%
Ngân hàng		18,327			20,532	12.0%
Ô tô và phụ tùng	7,855	169	9,392	19.6%	157	-7.1%
Tài nguyên Cơ bản	66,358	4,087	71,478	7.7%	2,096	-48.7%
Thực phẩm và đồ uống	70,920	7,202	71,898	1.4%	7,927	10.1%
Truyền thông	1,284	128	1,176	-8.4%	118	-7.8%
Viễn thông	6,230	122	6,559	5.3%	378	209.8%
Xây dựng và Vật liệu	52,892	2,228	55,356	4.7%	2,353	5.6%
Y tế	10,875	631	11,416	5.0%	614	-2.7%
Sum	595,760	64,281	630,329	5.8%	65,805	2.4%

HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

Top tăng giá HOSE

PVD	3.84
TNI	3.86
ASP	3.90
ITA	4.13
FIT	4.23
TRC	4.48
BCE	5.51
HII	5.91
HAR	6.06
KMR	6.48
DPR	6.54
SRC	6.90
TIP	6.90
SZL	6.90
DCL	6.94
SGT	6.98
CMT	7.84

Top tăng giá HNX

QTC	1.60
DNP	2.00
DTD	2.16
NVB	2.41
VCS	2.69
L14	2.92
INN	3.76
TNG	3.85
LIG	6.25
DST	8.33
NHA	8.45
TIG	8.82
VAT	9.09
SCI	9.28
HAD	9.33
VC7	10.00

VCS - CTCP Vicostone – Đã thông qua phương án tạm ứng cổ tức lần 1/2019. Theo đó, ngày 4/6, Vicostone sẽ chốt danh sách cổ đông thực hiện tạm ứng cổ tức bằng tiền mặt với tỷ lệ 20%, tương ứng 1 cổ phiếu sẽ được nhận 2.000 đồng.

TV3 - Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng điện 3 - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) thông báo sẽ tổ chức đấu giá bán cổ phần TV3 do Tập đoàn điện lực Việt Nam (EVN) sở hữu. Số lượng cổ phần bán đấu giá là hơn 4 triệu đơn vị, tương đương với 48,78% vốn điều lệ. Giá khởi điểm là 76.700 đồng/cổ phần, tương ứng với mức định giá gần 635 tỷ đồng. Thời gian tổ chức đấu giá dự kiến lúc 8h30 ngày 25/6 tại HNX.

TAC – CTCP Dầu thực vật Tường An – Năm 2019 công ty đặt mục tiêu doanh thu thuần đạt 3,854 tỷ đồng, giảm 13% so với năm 2018. Tương ứng lợi nhuận trước thuế đạt 136 tỷ đồng, tương đương với kết quả đạt được năm 2018.

DXG - CTCP Tập đoàn Đất Xanh - Công bố phát hành 234 tỷ đồng trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ với kỳ hạn 5 năm. Đây là trái phiếu chuyển đổi không tài sản đảm bảo với lãi suất danh nghĩa 7% mỗi năm. Thời gian phát hành dự kiến trong quý II.

HPG - CTCP Tập đoàn Hòa Phát - Ngày 04/6 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2018, ngày đăng ký cuối cùng là 05/6. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 10:3, tương đương HPG sẽ phát hành thêm hơn 637 triệu cổ phiếu mới trong đợt này.

VPD - CTCP Phát triển Điện lực Việt Nam - Ngày 14/6 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2018, ngày đăng ký cuối cùng là 17/6. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 11%, thanh toán bắt đầu từ ngày 25/10/2019.

VCS - CTCP Vicostone - Ngày 03/6 là ngày giao dịch không hưởng quyền tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 04/6. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 20%, thanh toán bắt đầu từ ngày 10/6/2019.

DID - CTCP DIC – Đồng Tiến – HĐQT thông qua việc chào bán 5,9 triệu cổ phiếu riêng lẻ để hoán đổi công nợ, với giá 10.000 đồng/cổ phiếu cho CTCP VLXD Thế Giới Nhà với số lượng phân phối là 2 triệu cổ phiếu và CTCP Siêu thị VLXD Thế Giới Nhà được phân phối 3 triệu cổ phiếu.



Bộ lọc cổ phiếu giao dịch tăng đột biến:

Ticker	Giá	So với tuần trước	KLGD 3T	KLGD 5 phiên gần nhất	KLGD tăng so với TB	RSI	StochK	Giá thấp nhất 6T	Giá cao nhất 6T
MPT	3	3.4%	476,716	1,282,303	169%	38.1	45.6	2.9	6.3
HAR	4.2	35.5%	559,378	1,341,470	140%	75.3	99.1	3	5.3
QBS	3.4	6.3%	165,845	377,714	128%	49.7	74.1	3	5.2
DPR	44	11.4%	82,028	184,880	125%	75.4	85.9	31.2	44
VHC	96	4.3%	212,800	446,768	110%	66.7	68.7	84.1	102.1
MPC	40	-4.3%	295,973	617,020	108%	39.2	8.3	34.1	46.3
HUT	2.9	-17.1%	1,258,143	2,463,846	96%	24.9	13.3	2.9	4.5
DRC	21.9	-2.7%	375,046	717,374	91%	46.9	25.9	20.4	24.8
HHP	17.4	2.4%	192,505	367,480	91%	54.7	55.6	15	19.5
PC1	23.8	-0.8%	110,343	189,740	72%	54.1	48.9	21.5	25
VGI	29.2	10.2%	520,376	888,868	71%	76.1	84.4	12	29.2
PNJ	108.3	1.8%	333,323	566,938	70%	63.7	39.8	88.8	109.5
NDN	14.7	-5.2%	871,730	1,420,314	63%	58.9	66.3	10.9	15.5
DPM	18.3	4.0%	273,474	445,274	63%	51.1	77.3	17	22.9
APG	7.8	-1.3%	402,363	654,432	63%	45.5	60.4	7.2	10.4
NT2	27.5	-3.5%	163,878	256,332	56%	49.8	4.8	24.1	30.5
POW	16	3.9%	1,839,536	2,834,582	54%	64.3	78.2	13.5	17.5
MWG	88.2	1.7%	452,301	694,758	54%	66.7	62.4	80	88.7
ANV	32.9	11.5%	588,384	897,200	52%	73.7	92.5	23.4	32.9
GMD	27.1	0.7%	286,524	433,712	51%	59.2	49	25.1	29.1
HCD	4.1	-4.7%	245,230	360,498	47%	30.8	5.9	4.1	5.9
TNG	24.3	7.0%	1,006,348	1,479,278	47%	68.6	82.7	15.8	24.6
PVD	20.3	-4.2%	3,999,316	5,843,398	46%	53.8	17.5	13.9	21.4
DTD	14.2	15.4%	96,475	139,404	44%	70.7	86.9	9.6	15.7
SHS	11.6	-2.5%	646,998	931,743	44%	48.2	27.8	10.3	12.6
BMP	46	-1.5%	136,034	194,448	43%	46.7	43.1	44.5	58
GVR	12.7	5.8%	370,649	527,913	42%	66.5	57	9	12.8
DPG	40.5	4.7%	89,372	126,400	41%	59.6	77	28	41.7
STK	25.2	0.8%	123,770	172,062	39%	62.9	59.6	13.7	25.6



Cổ phiếu đang giảm mạnh hay chạm các vùng hỗ trợ

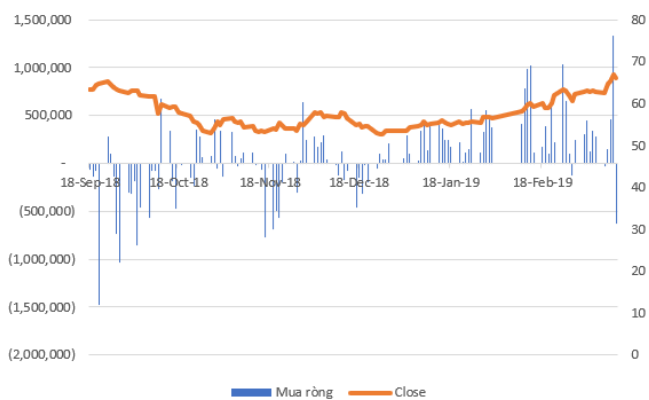
Ticker	Giá	So với tuần trước	KLGD 3T	KLGD 5 phiên gần nhất	KLGD tăng so với TB	RSI	StochK	Giá thấp nhất 6T	Giá cao nhất 6T
VHM	83.5	-3.7%	686,941	771,744	12%	33.5	0	72	96.7
HPG	32	-2.7%	2,722,585	2,650,744	-3%	43.4	2.6	27.3	35.6
HHS	3.6	-2.7%	674,543	292,666	-57%	22.6	2.8	3.6	4.2
CTD	113	-2.3%	156,578	55,634	-64%	29	4.2	113	161.5
NT2	27.5	-3.5%	163,878	256,332	56%	49.8	4.8	24.1	30.5
HCD	4.1	-4.7%	245,230	360,498	47%	30.8	5.9	4.1	5.9
OIL	12.7	-3.8%	295,764	286,242	-3%	40.8	6.3	12.5	15.5
TCB	23.1	-3.8%	1,567,252	1,556,192	-1%	38.2	6.5	22.8	28.9
PXS	5.1	-5.6%	204,185	124,180	-39%	48.7	6.6	3.7	5.9
LCG	10	-3.8%	1,322,781	573,646	-57%	41.7	6.6	7.9	12.3
TVB	18.2	-5.7%	116,886	109,056	-7%	43.5	7.6	17.4	25
MST	3.7	-17.8%	1,007,547	1,207,408	20%	29.6	7.9	3.7	6.1
SSI	25.2	-3.1%	1,347,631	1,397,972	4%	40.7	8.1	24.6	29.7
MPC	40	-4.3%	295,973	617,020	108%	39.2	8.3	34.1	46.3
SHB	7.1	-1.4%	3,233,418	3,624,373	12%	35	8.3	7	8.1
HVG	3.8	-7.3%	971,496	376,746	-61%	29	9	3.7	8.1
VND	16.2	-2.4%	524,076	384,208	-27%	44.5	10.1	15.5	19.9
BFC	20.7	-5.0%	97,233	35,370	-64%	38.3	10.3	20.4	26.7
PVB	19.4	-3.0%	320,376	221,362	-31%	49.6	10.4	15.1	21.5
LHG	19.3	-7.2%	325,400	368,808	13%	46.7	10.9	17.9	22.5
FLC	4.5	-2.2%	4,802,850	2,617,674	-45%	33.3	11	4.5	5.7
STB	11.8	-2.5%	2,766,678	3,186,438	15%	42.2	11.1	11.1	13.1
GKM	15	-2.6%	111,880	93,260	-17%	36.2	11.1	14.3	16.1
DCM	8.5	-1.2%	324,111	223,972	-31%	39.1	11.9	8.4	10.6
GAS	107.9	-3.2%	401,960	333,790	-17%	49.5	12.4	81.4	114
REE	32.5	-2.4%	422,642	329,414	-22%	50.3	12.4	28.3	34.7
VIC	114	-3.0%	597,768	386,014	-35%	46.6	12.4	95.3	121.3
LDG	9.1	-4.2%	949,848	831,776	-12%	39	12.9	8.9	13.5



Giao dịch khối ngoại cổ phiếu ngân hàng:

Mã CK	Sàn	Giá đóng cửa	KLGD	P/E	P/B	KL Mua	KL Bán	Room NN (đang nắm giữ)	Vốn hóa (tỷ VND)	Tỷ lệ nắm giữ	EPS	Book Value
VCB	HOSE	67.4	1,332,700	16.56	3.80	900,330	842,930	880,056,614	242,490	24.5%	4,070	17,758
CTG	HOSE	21	2,184,820	14.42	1.16	451,410	223,220	1,116,729,956	78,191	30.0%	1,456	18,120
BID	HOSE	32.3	1,181,610	15.01	2.02	417,690	597,310	105,965,942	110,425	3.1%	2,152	15,998
MBB	HOSE	21.35	1,693,300	7.45	1.35	-	-	432,090,273	46,126	20.0%	2,865	15,817
TCB	HOSE	23.1	1,428,370	9.54	1.56	-	-	787,033,936	80,771	22.5%	2,420	14,809
VPB	HOSE	18.5	1,012,920	6.36	1.35	-	-	570,052,382	45,450	23.2%	2,907	13,735
STB	HOSE	11.8	2,307,740	12.43	0.90	639,230	472,630	269,259,883	21,283	14.9%	950	13,066
EIB	HOSE	18	8,190,450	33.67	1.49	1,510	-	369,383,909	22,130	30.0%	535	12,046
HDB	HOSE	26.9	1,153,730	9.29	1.57	28,500	169,940	243,989,878	26,389	24.9%	2,897	17,154
TPB	HOSE	23.75	947,980	11.27	1.91	2,160	-	256,974,597	15,813	38.6%	2,107	12,424
SHB	HNX	7.1	2,751,465	5.13	0.52	210,200	-	116,624,709	8,542	9.7%	1,384	13,753
ACB	HNX	28.9	941,132	7.25	1.77	-	-	386,576,321	36,043	31.0%	3,987	16,311
NVB	HNX	8.5	42,400	65.19	0.79	-	-	92,175	2,530	0.0%	130	10,749
LPB	UPCOM	8.1	707,433	6.33	0.60	-	356,200	37,238,676	6,075	5.0%	1,280	13,601
BAB	UPCOM	20.6	5,200	16.67	1.60	-	-	1,138,530	11,330	0.2%	1,236	12,882
VIB	UPCOM	18.1	228,321	6.47	1.33	-	-	115,710,712	9,639	21.7%	2,800	13,615
KLB	UPCOM	10.7	300	14.44	0.92	-	-	57,001,000	3,423	17.8%	741	11,610
			26,109,871	15.15	1.45	2,651,030	2,662,230	5,745,919,493	766,649		1,995	14,321

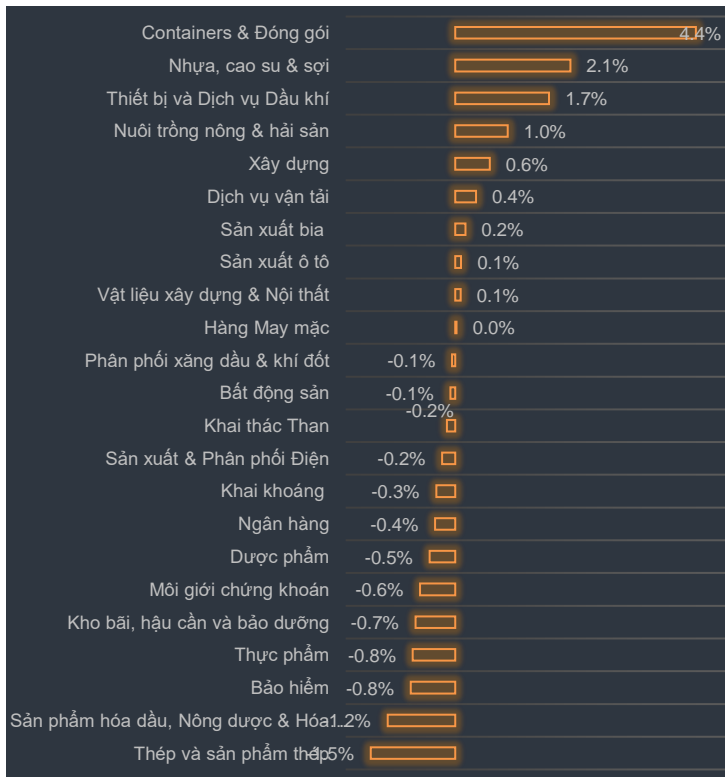
Mua bán ròng khối ngoại - VCB



Mua bán ròng khối ngoại - STB



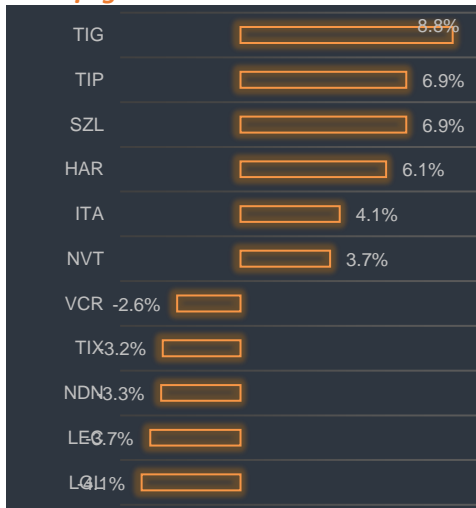
Tăng giảm ngành trong ngày



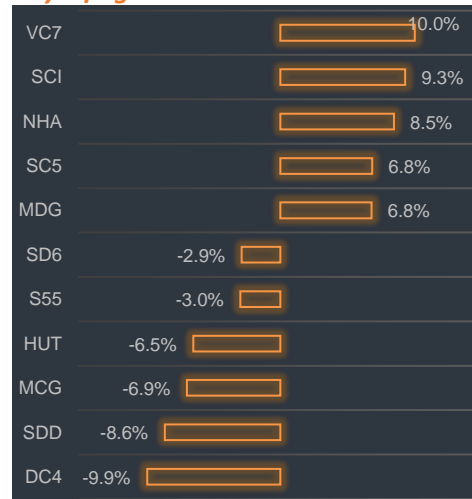
Các CP tăng tốt nhất theo từng nhóm ngành:

Bất động sản:	TIG, TIP, SZL
Xây dựng:	VC7, SCI, NHA
Dầu khí:	ASP, PVD, PVS
Chứng khoán:	TVB, TVS, HBS
Ngân hàng:	NVB, MBB, VCB

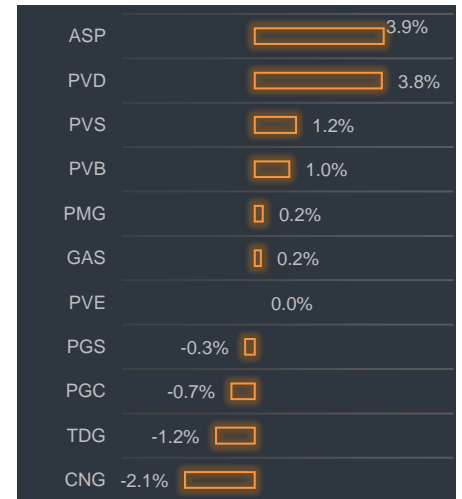
Bất động sản



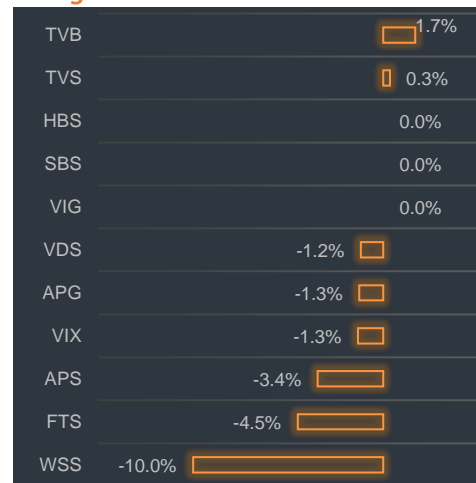
Xây dựng



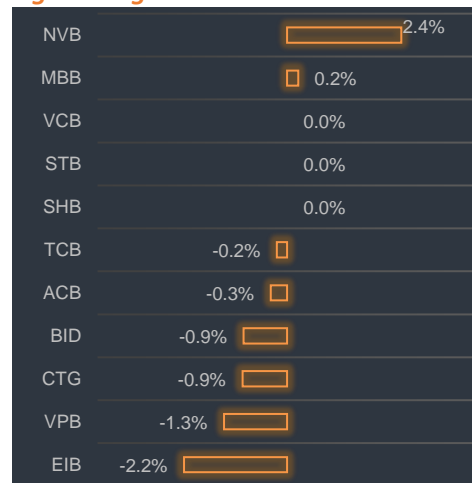
Dầu khí



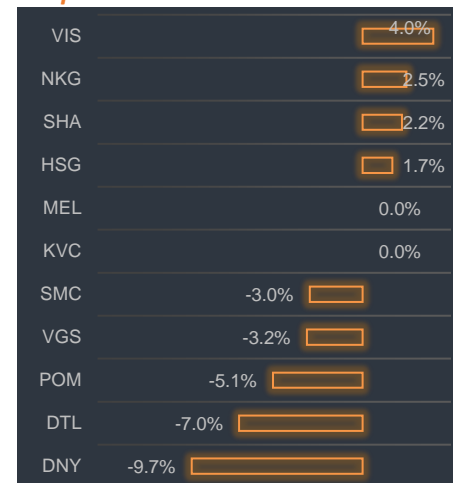
Chứng khoán



Ngân hàng



Thép





BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh

Tel: 0983.999.350

khanhnh@vise.com.vn

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cần nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng như các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kì khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.

VISecurities
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: +(84 4) 3 944 5888, Fax: +(84 4) 3 944 5889

<https://www.vise.com.vn>

Chi nhánh Sài Gòn

Số 9 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: + (84 8) 3915 2930

Fax: + (84 8) 3915 2931